

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS - ST

Ngày: 25/5/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thị Vang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Quang Huy** và ông **Lưu Anh Quyết**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lưu Thị Quỳnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Huy Du** – kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST - HS, ngày 19 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST – HS, ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo: **MẠN VĂN T**, sinh ngày: 04/12/1986 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT: thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mạn Văn Th (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Đ; Có vợ là Phạm Thị G và có 02 (Hai) con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 15/9/2017, Mạn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, Mạn Văn T đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xoá án tích.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nay tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Mạn Văn T là: Bà **Hoàng Thị Thu H** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Kạn. (Bà H có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 19/12/2021, tại khu vực công Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn phát hiện Mạn Văn T - trú tại thôn T, xã K có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi quần trước bên phải T đang mặc 01 gói nhỏ lớp ngoài được gói bằng giấy màu trắng dạng giấy vệ sinh, lớp trong gói bằng giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng dạng giấy lót bao thuốc lá bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột nghi là ma túy, tổ công tác niêm phong tại phong bì ký hiệu T. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của T 01 xi lanh và 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng, tổ công tác niêm phong tại phong bì ký hiệu T1.

Trên cơ sở đó, hồi 11 giờ 00 phút ngày 23/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành khám xét chỗ ở và nơi phụ cận của Mạn Văn T tại thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Mạn Văn T khai nhận: Bản thân là người sử dụng ma túy, 01 gói nhỏ mà Công an thu giữ trên người T là chất ma túy của T, T mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân. Số ma túy trên T có được là vào khoảng 18 giờ ngày 19/12/2021, T đi bộ từ nhà ra khu vực chợ xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy sử dụng. Trước khi mua ma túy, T vào hiệu thuốc gần khu vực chợ xã K mua 01 xi lanh và 01 lọ nước cất rồi cho vào túi áo khoác đang trước bên dưới đang mặc. Sau đó T đi bộ đến khu vực chợ xã K, đến khoảng 18 giờ 20 phút T mua 01 gói ma túy, loại heroine có đặc điểm như trên với 01 người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Mua được ma túy T cất vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi đi về định tìm chỗ sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong cân xác định khối lượng ngày 19/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đối với vật chứng thu giữ được trên người Mạn Văn T niêm phong tại phong bì ký hiệu T, xác định: Khối lượng chất màu trắng là 0,191 gam (không phẩy một chín một gam). Sau khi cân, chất màu trắng được niêm phong vào phong bì ký hiệu T2 gửi giám định.

Quá trình điều tra, Mạn Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình về thời gian, địa điểm, số lượng ma túy mua được và tàng trữ. Mạn Văn T khai nhận bản thân là người nghiện ma túy, số ma túy mua về chỉ nhằm mục đích sử dụng.

Tại kết luận giám định số: 12/KTHS - MT ngày 27/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột

trong phong bì ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,191 gam (không phải một chín một gam).

Tại bản cáo trạng số: 16/CT - VKSCM, ngày 17 tháng 4 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Mạn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, điều 249/BLHS.

*** Điều luật có nội dung:** “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a)...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo T. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mạn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS: xử phạt bị cáo T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo T.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu T12; 01 phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu T1; 01 phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu T3.

- Về án phí: đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

* Bị cáo T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như viện kiểm sát đã truy tố.

* Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét tổng thể vụ án: bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế, gia đình thuộc hộ nghèo, không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có bố vợ là ông Phạm Duy R là người có công với cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo T mức án khởi điểm của khung hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là 18 tháng tù. Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Vào hồi 19 giờ 20 phút ngày 19/12/2021, tại khu vực công Ủy ban nhân dân xã K thuộc thôn B, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Mạn Văn T đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp trên người 01 gói nhỏ ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,191 gam (không phải một chín một gam). Mục đích Mạn Văn T tàng trữ trái phép chất ma túy là phục vụ nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân; ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Mạn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

Bị cáo T có nhân thân xấu: Ngày 15/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (Bản án số 46/2017/HSST). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, bị cáo có bố vợ là ông Phạm Duy R là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học - theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

[5] Vật chứng: 01 phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu T12 bên trong có 0,163g (không phải một sáu ba gam) cùng phong bì bao gói cũ; 01 phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu T1 bên trong có 01 xi lanh và 01 lọ nước cất; 01 phong bì niêm phong mặt trước có ký hiệu T3 bên trong có phong bì, giấy gói tang vật cũ: tất cả không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về quan điểm truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát, người bào chữa: là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông mà Mạn Văn T khai đã bán ma túy cho T, quá trình điều tra không xác định được đối tượng. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý trong vụ án này, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, không có mục đích mua bán để kiếm lời, hơn nữa gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, do đó hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo T.

[9] Bị cáo T thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo: Mạn Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

Xử phạt: Mạn Văn T: 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 19/12/2021 đến ngày 28/12/2021.

[3] Vật chứng: Áp dụng điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu T12 có dòng chữ “Vụ: Mạn Văn T (1986) nơi ĐKHKTT: thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bắc Kạn”, mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 04 (bốn) chữ ký không đọc được, 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn bên trong có 0,163g (không phải một sáu ba gam) cùng phong bì bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu T1 có dòng chữ “Xi lanh, nước cất của Mạn Văn T”, mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 04 (bốn) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ ký “T”, 06 (sáu) dòng chữ Dịp Thanh H, Mạn Văn T, Lương Quốc A, Đinh Thị A, Lâm Thành T, Lê Phúc C, 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C bên trong có 01 xi lanh và 01 lọ nước cất; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước có ký hiệu T3 có dòng chữ “Giấy gói cũ vụ Mạn Văn T”, mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ ký “T”, 06 (sáu) dòng chữ Dịp Thanh H, Mạn Văn T, Lương Quốc A, Đinh Thị A, Lâm Thành T, Lê Phúc C, 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C bên trong có phong bì, giấy gói tang vật cũ.

[4] Về án phí: Căn cứ các Điều 12, 15 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

[5] Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhân:

- VKSTBK: 1
- VKSCM: 3
- CAHCM: 2
- Bị cáo: 1
- NBC: 1
- STPTBK: 1
- TA tỉnh: 1
- T.H.A: 2
- Lưu HS: 1
- Lưu VP: 1

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thị Vang